

Số: 651/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 04 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Quy hoạch chung xã Hua Bum, tỉnh Lai Châu đến năm 2045

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1670/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu năm 2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; Luật số 144/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP, ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Nghị định số 34/2026/NĐ-CP, ngày 22/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 145/2025/NĐ-CP, ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD, ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết về một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Thông tư số 43/2025/TT-BXD, ngày 09/12/2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD, ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1585/QĐ-TTg, ngày 07/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm

nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 333/QĐ-UBND, ngày 27/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-UBND, ngày 09/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chung xã Hua Bum, tỉnh Lai Châu đến năm 2045.

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân xã Hua Bum tại Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 03/4/2026 về việc trình phê duyệt Quy hoạch chung xã Hua Bum, tỉnh Lai Châu đến năm 2045 và Báo cáo thẩm định số 1328/BC-SXD ngày 22/3/2026 của Sở Xây dựng về việc thẩm định Quy hoạch chung xã Hua Bum, tỉnh Lai Châu đến năm 2045.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch chung xã Hua Bum, tỉnh Lai Châu đến năm 2045 với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Phạm vi, quy mô diện tích lập quy hoạch

1.1. Vị trí

- Phạm vi lập quy hoạch thuộc địa giới hành chính xã Hua Bum, tỉnh Lai Châu.

- Ranh giới quy hoạch được xác định như sau:

- + Phía Bắc: Giáp Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Trung Hoa;
- + Phía Nam: Giáp xã Mường Mô, Nậm Hàng, Lê Lợi;
- + Phía Đông: Giáp xã Pa Tần;
- + Phía Tây: Giáp xã Bum Tở, Bum Nưa.

1.2. Quy mô

- Tổng diện tích lập quy hoạch: 35.572,66 ha.
- Dân số hiện trạng: 5.719 người.

1.3. Thời gian lập quy hoạch

- Ngắn hạn: Đến năm 2030;

- Dài hạn: Đến năm 2045.

2. Quan điểm, mục tiêu

2.1. Quan điểm quy hoạch

- Đảm bảo thống nhất với Quy hoạch tỉnh Lai Châu, các quy hoạch ngành và định hướng phát triển không gian vùng Tây Bắc; định hướng tỉnh Lai Châu thời kỳ mới sau sắp xếp đơn vị hành chính; tăng cường liên kết giữa các xã, hình thành chuỗi phát triển hỗ trợ lẫn nhau.

- Quy hoạch phải kế thừa kết quả của Quy hoạch đã được phê duyệt, đồng thời phải điều chỉnh, bổ sung các yếu tố mới, cập nhật các quy hoạch liên quan, điều chỉnh các vấn đề còn bất cập, vướng mắc, để hài hòa phát triển toàn diện, bền vững.

- Quy hoạch xây dựng phải gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh.

- Phát huy các lợi thế của khu vực về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, mối liên hệ vùng; các khu dân cư làng xóm lâu đời; các giá trị di tích, lịch sử, văn hóa, để phát triển một xã có bản sắc, kinh tế đa dạng, năng động.

- Chú trọng cải tạo và nâng cấp các khu dân cư hiện hữu để khai thác tối đa các tiềm lực sẵn có về hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, đồng thời, tạo động lực phát triển các không gian mới.

2.2. Mục tiêu quy hoạch

2.2.1. Mục tiêu ngắn hạn:

- Khai thác lợi thế, tiềm năng phát triển của xã. Hình thành các vùng sản xuất tập trung, đưa vào sản xuất các giống lúa chất lượng, triển khai mô hình sản xuất lúa hữu cơ gắn với xây dựng sản phẩm OCOP “Gạo sạch Vàng San - Hua Bum”. Làm tốt công tác quản lý, bảo vệ diện tích rừng hiện có, khoanh nuôi tái sinh rừng, trồng cây dược liệu, cây Sâm dưới tán rừng ở những nơi có điều kiện. Tạo điều kiện thúc đẩy công nghiệp thủy điện vừa và nhỏ phát triển; triển khai hoạt động khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng; duy trì và phát triển các cơ sở tiểu thủ công nghiệp như mây, tre đan tại Pa Cheo, Nậm Ngệ, Sang Sui, Pắc Pạ, Nậm Suồng. Hướng tới Hua Bum trở thành một xã có mức phát triển kinh tế khá trong tỉnh.

- Xây dựng xã có bản sắc: Tổng thể không gian hòa nhập với hệ sinh thái

môi trường, tạo dựng những giá trị cảnh quan đặc trưng vùng miền; Chú trọng thiết lập các không gian mở, hệ thống di tích, danh lam thắng cảnh... nhằm phát triển du lịch, dịch vụ hiệu quả.

- Định hướng đến năm 2030 đạt ít nhất 5/10 tiêu chí nông thôn mới, đến năm 2035 cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới và hướng tới xây dựng xã nông thôn mới hiện đại.

2.2.2. Mục tiêu dài hạn:

- Xây dựng xã phát triển bền vững; tổ chức không gian dân cư và các khu chức năng hợp lý, phù hợp điều kiện địa hình miền núi và đặc thù văn hóa địa phương.

- Hình thành các vùng sản xuất nông - lâm nghiệp tập trung gắn với công nghiệp chế biến, thương mại và phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng.

- Hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại; nâng cao chất lượng sống, thu nhập và phúc lợi cho người dân.

- Đến năm 2045, xã Hua Bum có kinh tế phát triển ổn định, không gian nông thôn được tổ chức đồng bộ, cảnh quan và môi trường sinh thái được bảo vệ; duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới hiện đại, bền vững; đảm bảo quốc phòng, an ninh.

3. Tính chất, chức năng, vai trò

3.1. Tính chất

- Là xã có vị trí rất quan trọng trong việc đảm bảo an ninh quốc phòng và bảo vệ chủ quyền quốc gia; là trung gian kết nối, thúc đẩy giao lưu văn hoá, phát triển kinh tế - xã hội các xã ở phía Tây với trung tâm của tỉnh.

- Là xã phát triển tổng hợp, lấy kinh tế nông lâm kết hợp làm động lực tăng trưởng chính, phát triển dịch vụ - thương mại, khu trưng bày, quảng bá, giới thiệu sản phẩm tại khu vực trung tâm của xã và dọc theo đường QL4H.

3.2. Vai trò, chức năng

3.2.1. Vai trò

- Xã Hua Bum có vai trò quan trọng đối với khu vực biên giới tỉnh Lai

Châu, góp phần đảm bảo quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới.

- Xã nằm trên trục Quốc lộ 4H, giữ vai trò điểm kết nối giao thông và giao lưu kinh tế - xã hội với các xã phía Tây của tỉnh. Tham gia mạng lưới liên kết vùng Tây Bắc, hỗ trợ lưu thông hàng hóa, hành khách trên trục kết nối Tây Bắc - Trung du và Đồng bằng Bắc Bộ.

- Xã giữ vai trò là khu vực bảo vệ, phát triển rừng, là vùng nguyên liệu cho các hoạt động sản xuất nông - lâm nghiệp, khai thác khoáng sản và phát triển năng lượng theo quy hoạch, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của địa phương, ổn định dân cư, an sinh xã hội, tạo động lực phát triển kinh tế tại chỗ.

- Đóng vai trò vùng đệm sản xuất nông - lâm nghiệp và năng lượng, góp phần đảm bảo an ninh lương thực, an ninh năng lượng khu vực.

- Góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng chiến lược Tây Bắc, có ý nghĩa quan trọng đối với an ninh quốc gia.

3.2.2. Chức năng

- Là xã nằm trong khu vực đặc biệt quan trọng về an ninh quốc phòng và bảo vệ chủ quyền quốc gia.

- Là xã phát triển tổng hợp, cung cấp các dịch vụ hành chính, giáo dục, y tế, văn hóa, dịch vụ thương mại phục vụ người dân trong xã và khu vực lân cận.

- Là vùng sản xuất nông - lâm nghiệp hàng hóa và năng lượng, phát triển nông, lâm nghiệp hàng hóa, tăng trưởng xanh; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi gắn với ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất.

4. Các chỉ tiêu dự báo phát triển và các chỉ tiêu quy hoạch.

Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật được thực hiện theo chỉ tiêu sử dụng đất của điểm dân cư nông thôn, quy định tại Quy chuẩn quốc gia QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn quốc gia về quy hoạch xây dựng và các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

4.1. Dự báo dân số:

- Dân số quy hoạch đến năm 2030: Khoảng 6.119 người.

- Dân số quy hoạch đến năm 2045: Khoảng 7.104 người.

4.2. Dự báo lao động:

- Dự báo lao động xã đến năm 2030: Khoảng 3.916 người.
- Dự báo lao động xã đến năm 2045: Khoảng 4.546 người.

5. Các nội dung chính của quy hoạch

5.1. Định hướng phát triển không gian tổng thể

Tổ chức không gian phát triển toàn xã theo mô hình “trung tâm xã - các cụm dân cư - các vùng sản xuất và sinh thái”, gắn với các trục giao thông chính Quốc lộ 4H và các tuyến kết nối khu vực biên giới, từng bước hình thành không gian dịch vụ hậu cần, trung chuyển hàng hóa phù hợp điều kiện thực tế.

- *Khu trung tâm xã*: Xây dựng trung tâm xã mới làm hạt nhân phát triển, tập trung các công trình công cộng, hạ tầng xã hội và dịch vụ thương mại phục vụ dân cư toàn xã.

- *Khu dân cư nông thôn*: Ổn định, chỉnh trang các điểm dân cư hiện hữu, mở rộng hợp lý tại các khu vực có điều kiện thuận lợi; di dời các hộ dân tại khu vực có nguy cơ cao về thiên tai, sạt lở đến nơi an toàn.

- *Khu vực sản xuất nông nghiệp*: Hình thành các vùng sản xuất nông - lâm nghiệp tập trung gắn với cây trồng chủ lực và sản phẩm đặc hữu địa phương. Bảo vệ nghiêm ngặt rừng đầu nguồn, nâng cao chất lượng rừng, phát triển kinh tế rừng bền vững gắn với tín chỉ carbon, đảm bảo an ninh nguồn nước lưu vực sông Đà.

- *Khu vực sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề, thương mại, dịch vụ*: Tập trung phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản gắn với hình thành các vùng nguyên liệu tập trung (*dược liệu, lâm sản, cây trồng có giá trị kinh tế*). Khuyến khích phát triển các sản phẩm thủ công, chế biến đặc sản phục vụ du lịch cộng đồng. Phát triển công nghiệp năng lượng tái tạo (*thủy điện*), khai thác khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường bền vững. Bố trí các khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn, kho bãi trung chuyển hàng hóa và các điểm dịch vụ cung ứng vật tư, thu mua nông sản tại các vị trí thuận lợi về giao thông để hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn.

- *Khu vực cần bảo tồn và du lịch*: Bảo vệ nghiêm ngặt diện tích rừng phòng hộ đầu nguồn, hệ sinh thái suối và cảnh quan tự nhiên đặc trưng. Bảo tồn

và phát huy không gian văn hóa truyền thống các dân tộc: Thái, Mảng, Hà Nhì, Mông và Dao gắn với phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng và lễ hội đặc sắc của địa phương.

5.2. Định hướng tổ chức không gian các khu chức năng

5.2.1. Định hướng phát triển khu trung tâm xã

- Vị trí: Quy hoạch trên cơ sở kế thừa trung tâm hiện hữu bám dọc trục đường QL4H (bản Chang Chảo Pá), đảm bảo kết nối thuận lợi với các xã xung quanh, khu vực trung tâm tỉnh và các tỉnh lân cận.

- Cơ cấu chức năng:

+ Khối hành chính - an ninh - quốc phòng: Xây dựng mới Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND; Trụ sở Công an và Ban Chỉ huy quân sự xã nhằm đảm bảo năng lực quản lý.

+ Khối công trình công cộng: Quy hoạch hệ thống trường học (TH và THCS, Mầm non); mở rộng Trạm y tế ...

+ Khối văn hóa - thể thao - dịch vụ: Hình thành khu công viên, cây xanh, sân thể thao và khu vui chơi giải trí dọc trục đường QL4H và suối Nậm Bum. Định hướng phát triển chợ, trung tâm thương mại, dịch vụ bám dọc theo QL4H thúc đẩy giao lưu, trao đổi hàng hóa, trưng bày giới thiệu sản phẩm ...

+ Khối dân cư: Cải tạo chỉnh trang dân cư hiện trạng, bố trí sắp xếp ổn định và xây dựng điểm dân cư mới.

5.2.2. Định hướng tổ chức các điểm dân cư nông thôn

- Thực hiện chỉnh trang, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội các bản hiện có; cải tạo kiến trúc cảnh quan phù hợp với đặc thù văn hóa địa phương.

- Các điểm dân cư tập trung đảm bảo an toàn, kết nối hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội và bền vững môi trường. Các điểm dân cư cần ưu tiên đất đồi thay vì đất nông nghiệp, đất có năng suất trồng trọt thấp để xây dựng, tránh vùng thiên tai, phù hợp với phong tục, tập quán, hình thái định cư đặc trưng của từng dân tộc.

- Sắp xếp, ổn định dân cư: Chủ động rà soát, tổ chức lại các hộ dân cư tại khu vực mất an toàn; ưu tiên bố trí quỹ đất sắp xếp ổn định dân cư tập trung nhằm chủ động phòng chống thiên tai.

- Đất ở mới: Phát triển các khu dân cư theo mô hình tập trung, đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật; thực hiện giao đất ở, chuyển mục đích sử dụng đất phù hợp nhu cầu phát triển và quy hoạch.

5.2.3. Định hướng hệ thống hạ tầng xã hội tại các bản

- Công trình giáo dục: Duy trì và thường xuyên nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất, bổ sung phòng học tại các điểm trường mầm non và tiểu học ở các bản để đáp ứng nhu cầu học tập tại chỗ của học sinh.

- Công trình văn hóa - thể thao bản: Cải tạo, nâng cấp, xây mới nhà văn hóa tại các bản gắn với bổ sung khu thể thao, tạo không gian sinh hoạt cộng đồng gắn với bảo tồn văn hóa dân tộc.

5.2.4. Định hướng khu sản xuất nông - lâm nghiệp

- Nông nghiệp: Áp dụng quy trình canh tác lúa hữu cơ theo tiêu chuẩn Việt Nam đảm bảo không sử dụng phân bón hóa học, thuốc bảo vệ thực vật hóa học, chất kích thích sinh trưởng; tăng cường sử dụng phân hữu cơ, chế phẩm sinh học và biện pháp phòng trừ sâu bệnh tổng hợp. Quy hoạch và phát triển vùng sản xuất lúa hữu cơ tập trung với tổng diện tích 220 ha (*tại bản Vàng San: 82 ha, Pắc Pạ: 74 ha, Nà Phây: 64 ha*) và mở rộng một số diện tích phù hợp khác. Thành lập Hợp tác xã nông nghiệp chuyên sản xuất và tiêu thụ lúa gạo hữu cơ, làm nòng cốt trong tổ chức sản xuất, liên kết nông dân và kết nối thị trường. Phát triển sản phẩm lúa gạo hữu cơ đạt tiêu chuẩn OCOP “Gạo sạch Vàng San - Hua Bum”. Phát triển vùng trồng cây dược liệu, cây Sâm dưới tán rừng, ... ở những nơi có điều kiện. Định hướng phát triển Sâm Lai Châu giai đoạn 2026 - 2030 khoảng 100 ha, giai đoạn 2031-2035 khoảng 450 ha.

- Lâm nghiệp: Bảo vệ diện tích rừng hiện có, trồng và khoanh nuôi phát triển tái sinh rừng. Phát triển trồng quế ở những khu vực có điều kiện, hình thành vùng nguyên liệu. Nghiên cứu, phát triển một số mô hình nâng cao hệ số sử dụng đất như quế - sắn, ...

- Chăn nuôi tập trung, nông nghiệp khác: Phát triển ngành chăn nuôi theo hướng trang trại, ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao giá trị gia tăng, bảo vệ môi trường. Phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, bền vững, gắn với cải tạo chuồng trại, nâng cao chất lượng con giống, ứng dụng đệm lót sinh học và hầm biogas, tăng cường phòng chống dịch bệnh. Định hướng phát triển các

khu chăn nuôi tập trung, khu nông nghiệp khác tại các bản: Nà Phây, Pắc Pá, ...

- Thủy sản: Duy trì, khai thác hiệu quả diện tích nuôi trồng thủy sản phù hợp điều kiện tự nhiên của địa phương. Phát triển vùng nuôi cá nước lạnh tại bản Pa Mu, Pa Cheo, Nậm Nghẹ, ...

5.2.5. Định hướng sản xuất kinh doanh, dịch vụ và công nghiệp

- Định hướng khu vực công nghiệp: Cập nhật, tích hợp định hướng quy hoạch khoáng sản trong quy hoạch tỉnh Lai Châu như: Mỏ vàng Sang Sui - Nậm Suông; Mỏ vàng Nậm Cười; Mỏ vàng Nậm Sẻ; Mỏ đá Pắc Pá; Mỏ đá Vàng San; Mỏ đá Nà Phây... Trong quá trình thực hiện các dự án khai thác khoáng sản phải xác định rõ phạm vi phát triển, hành lang bảo vệ môi trường và hệ thống hạ tầng kỹ thuật liên quan.

- Đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp: Bố trí các điểm tiểu thủ công nghiệp hoặc khu sản xuất tập trung quy mô nhỏ, phù hợp với điều kiện hạ tầng, gắn với vùng nguyên liệu và khu dân cư, từng bước hình thành chuỗi liên kết từ sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo tính khả thi và phát triển bền vững.

- Định hướng các khu vực thương mại dịch vụ: Phát triển các ngành dịch vụ đa dạng, hiện đại, bền vững phát huy thế mạnh của xã. Đẩy mạnh kết nối cung cầu hàng hóa; hình thành các chuỗi liên kết dọc (*liên kết thành một chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng của một hoặc một nhóm sản phẩm, hàng hóa*) và liên kết ngang (*giữa những doanh nghiệp cùng ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh về một hoặc một nhóm hàng hóa*) giữa các nhà sản xuất, nhà phân phối và nhà cung ứng dịch vụ hỗ trợ. Quy hoạch khu thương mại, chợ Bản Chang Chảo Pá, Vàng San làm đầu mối giao lưu hàng hóa, đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử, hỗ trợ quảng bá sản phẩm trên nền tảng số; tăng cường hợp tác thương mại.

Khuyến khích phát triển, lắp đặt các thiết bị/trụ sạc điện vào công trình, hạng mục công trình để phục vụ cho tiện ích công trình và phương tiện giao thông, phương tiện, thiết bị dùng điện khác.

- Định hướng phát triển du lịch, di tích: Nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ du lịch sẵn có trên địa bàn xã; tập trung phát triển các loại hình du lịch là thế mạnh của xã như: Du lịch sinh thái, mạo hiểm, cộng đồng gắn với bảo tồn văn hóa. Tạo ra hệ thống sản phẩm du lịch, dịch vụ du lịch độc đáo, hấp dẫn, đặc

trung, mang đậm bản sắc văn hóa các dân tộc Thái, Mảng, Hà Nhì nhằm tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường du lịch Việt Nam. Đẩy nhanh tiến độ các dự án du lịch, thu hút thực hiện thủ tục đầu tư các địa điểm có tiềm năng: Hang Huổi Hiêm, Hang Dơi ... Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch.

5.2.6. Định hướng đất an ninh, quốc phòng

Đến năm 2030, từng bước đầu tư xây dựng và củng cố các công trình quốc phòng, an ninh cần thiết phục vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng và đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Đến năm 2045, tiếp tục hoàn thiện hệ thống công trình quốc phòng, an ninh, gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng và đảm bảo an ninh trật tự.

5.3. Sử dụng đất quy hoạch (có Bảng chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch các giai đoạn kèm theo).

5.4. Định hướng hệ thống hạ tầng kỹ thuật

5.4.1. Chuẩn bị kỹ thuật

a) Cao độ nền

- Đối với khu vực hiện trạng, đã xây dựng:

+ Khu vực xây dựng mật độ cao: Giữ nguyên cao độ sân vườn hiện tại, nâng sàn công trình trong quá trình nâng cấp hoặc xây mới công trình tại vị trí cũ đảm bảo phù hợp với điều kiện hiện trạng, tránh gây sạt lở, ngập úng cục bộ.

+ Khu vực hiện trạng xây dựng với mật độ thấp: Có điều kiện tôn nền cục bộ, khi xây dựng xen cài với các công trình hiện trạng cần kết nối hài hòa với khu vực hiện trạng tránh gây ngập úng cục bộ cho khu vực xung quanh.

- Đối với khu vực xây mới:

+ Khu vực xây dựng gần suối, khe tụ thủy: Tôn nền đến cao độ an toàn đảm bảo khu đất xây dựng không bị ngập lụt, ảnh hưởng tai biến thiên nhiên như sạt lở đất đá, lũ quét, lũ ống.

+ Đối với các khu vực xây dựng trên sườn đồi núi: Tận dụng tối đa địa hình tự nhiên, chỉ san ủi cục bộ tạo mặt bằng xây dựng công trình. Có giải pháp kê gia cố nền móng công trình, nền đường giao thông. Bố trí mương hờ đón nước mưa từ trên núi xuống để đảm bảo an toàn cho công trình.

b) Thoát nước mưa

- Hệ thống thoát nước mưa bố trí dọc các tuyến đường giao thông ngõ xóm, trục bản.

- Hướng thoát: trực tiếp ra các khe tụ thủy, suối chảy qua trên từng lưu vực thoát nước. Lưu vực: Hệ thống thoát nước mưa tuân thủ theo tiêu chuẩn quy định hiện hành, đảm bảo thoát nước mưa nhanh nhất tránh tình trạng ngập úng.

- Xây dựng đồng bộ hệ thống thoát nước cùng với hệ thống đường giao thông, đảm bảo thoát nước tốt, đảm bảo vệ sinh khu vực.

5.4.2. Giao thông

a) Giao thông đối ngoại:

- Đường Quốc lộ 4H: Hướng tuyến: Điểm đầu từ Km 296; điểm cuối tại Km 314, được trải nhựa đảm bảo kết nối với các địa phương lân cận. Giai đoạn đến năm 2030: Cải tạo, nâng cấp với quy mô đường cấp IV. Giai đoạn 2031-2045: Đầu tư nâng cấp quy mô đường cấp III-IV, 2 làn xe.

- Đường liên vùng Bum Tở - Bum Nưa - Hua Bum - Nậm Hàng - Lê Lợi (bao gồm tuyến nhánh từ trung tâm xã Hua Bum (bản Pa Mu) đi bản Pắc Pạ). Hướng tuyến: Điểm đầu tại xã Bum Tở, xã Hua Bum; điểm cuối tại xã Nậm Hàng, xã Lê Lợi. Giai đoạn đến năm 2030: Quy mô dự kiến cấp A GTNT; giai đoạn 2031-2045: Nâng cấp đạt cấp V-VI.

- Đường kết nối bản Huổi Van, xã Nậm Hàng đến cầu Pá Pon, xã Lê Lợi: Hướng tuyến: Điểm đầu tại Huổi Van, xã Nậm Hàng; điểm cuối tại QL12, xã Lê Lợi. Giai đoạn đến năm 2030: Quy mô dự kiến cấp A GTNT; giai đoạn 2031-2045: Nâng cấp đạt cấp V-VI.

- Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ ngã ba Nậm Tảng, Nậm Cười đi xã Pa Tàn. Quy mô dự kiến cấp A GTNT.

- Quy hoạch mới tuyến đường tuần tra biên giới và đường ra biên giới.

Trong đó: Ưu tiên nâng cấp tuyến giao thông trục Quốc lộ 4H và các tuyến kết nối khu vực biên giới, từng bước hình thành không gian dịch vụ hậu cần, trung chuyển hàng hóa phù hợp điều kiện thực tế.

b) Giao thông đối nội:

- Đường trục xã: Mở rộng theo tiêu chuẩn cấp A-B GTNT. Nâng cấp mở rộng đường vào trung tâm xã Hua Bum; Quy hoạch mới tuyến: Đường vào Hang Doi, Đường vào Hang Huổi Hiêm.

- Quy hoạch mới tuyến Đường tránh trung tâm xã Hua Bum (đọc hai bên kè suối Nậm Bum) đến năm 2045 Cấp V-VI.

- Đường trục bản, nội bản: Mở rộng theo tiêu chuẩn cấp B-C GTNT.

- Đường nội đồng:

- + Nâng cấp, cải tạo, xây mới các tuyến giao thông nội đồng, lộ giới tối thiểu 2,0m, cứng hóa đến năm 2045 đạt 100%.

- + Quy hoạch mở mới các tuyến đường dẫn vào các vùng sản xuất tập trung mới, các khu vực kinh tế trang trại và vùng trồng rừng sản xuất chưa có đường giao thông tiếp cận.

5.4.3. Cấp điện

- Nguồn điện cung cấp cho xã từ mạng lưới quốc gia thông qua trạm biến áp 110/35/22kV Mường Tè.

- Quy hoạch mới TBA, đường dây cho các bản, điểm dân cư chưa được sử dụng điện lưới Quốc gia: bản Nậm Nghe, nhóm Dền Thàng (bản Pa Cheo)...

- Cải tạo, nâng cấp các TBA, đường dây đảm bảo ổn định điện áp phục vụ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của người dân.

- Phát triển dự án thủy điện theo định hướng quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

5.4.4. Cấp nước

- Nguồn nước: Tận dụng nguồn nước mặt tại chỗ từ các nguồn nước tự nhiên (suối, thác nước, khe nước) trong khu vực để cấp nước sinh hoạt.

- Trong giai đoạn tới, đầu tư xây mới, cải tạo, sửa chữa công trình cấp nước đảm bảo tỷ lệ được sử dụng nước hợp vệ sinh, nước sạch theo đúng quy chuẩn.

5.4.5. Thoát nước thải, chất thải rắn và nghĩa trang

a) Nước thải

- Nước thải của khu vực dân cư sẽ được thu gom theo hệ thống thoát nước thải hoặc xử lý cục bộ bằng các bể tự hoại đúng tiêu chuẩn trước khi xả vào hệ

thống thoát nước chung.

- Nước thải các khu vực chăn nuôi: Các cơ sở, trang trại chăn nuôi tập trung phải thực hiện thu gom và xử lý nước thải, chất thải rắn chăn nuôi theo quy định, đảm bảo yêu cầu về vệ sinh môi trường trước khi xả thải ra môi trường.

b) Chất thải rắn: Khuyến khích và hướng dẫn nhân dân phân loại chất thải rắn ngay tại nguồn. Chất thải rắn được thu gom và đưa về điểm tập kết chất thải rắn của bản, xã; sau đó vận chuyển về khu xử lý của vùng theo Quy hoạch tỉnh.

c) Nghĩa trang: Định hướng quy hoạch mỗi bản một khu nghĩa địa tập trung đảm bảo khoảng cách an toàn, vành đai cây xanh cách ly xung quanh nghĩa trang, đảm bảo thoát nước và vệ sinh môi trường.

5.4.6. Viễn thông: Phát triển hệ thống hạ tầng viễn thông đồng bộ, hiện đại theo định hướng chung của tỉnh; ứng dụng công nghệ truyền dẫn tiên tiến, phục vụ chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công và đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc của Nhân dân.

5.5. Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch: Ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng: Chủ trì kiểm tra, đóng dấu thẩm định hồ sơ quy hoạch theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện quy hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp hướng dẫn, kiểm tra, quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch theo quy định của pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân xã Hua Bum

- Tổ chức công bố công khai quy hoạch để các tổ chức, cá nhân và nhân dân biết, thực hiện theo quy định.

- Lập hồ sơ cấm mốc và tổ chức thực hiện cấm mốc theo quy định.

- Tổ chức lập và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện quy hoạch chung xã Hua Bum.

- Tổ chức lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết để cụ thể hóa quy

hoạch chung làm cơ sở để triển khai thực hiện các dự án và thu hút đầu tư; quản lý chặt chẽ quỹ đất xây dựng theo quy hoạch và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tổ chức quản lý, lưu trữ hồ sơ quy hoạch theo quy định.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, Quy hoạch chung xã Hua Bum được phê duyệt tại Quyết định này thay thế các đồ án quy hoạch chung xây dựng của các xã trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, bao gồm: Quy hoạch chung xây dựng xã Hua Bum được phê duyệt tại Quyết định số 2238/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện Nậm Nhùn; Quy hoạch chung xây dựng xã Vàng San được phê duyệt tại Quyết định số 627/QĐ-UBND ngày 22/02/2024 của UBND huyện Mường Tè.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hua Bum và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy (B/c);
- TT. HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: V2;
- Lưu: VT, Kt1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Trọng Hải